UBND TỈNH CAO BẰNG

Biểu số 52/CK-NSNN

DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CỦA NGÂN SÁCH CẤP TỈNH CHO TỪNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC THEO LĨNH VỰC NĂM 2026

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: Nghìn đồng

STT	TÊN ĐƠN VỊ	TỔNG SỐ	TRONG ĐÓ:												
			Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	Chi khoa học và công nghệ	Chi y tế, dân số và gia đình	Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội	Chi phát thanh, truyền hình, thông tấn	Chi thể dục thể thao	Chi bảo vệ môi trường	Chi các hoạt động kinh tế	Trong đó		Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	Chi bảo đảm xã hội	Chi đầu tư khác
											Chi giao thông	Chi nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản			
A	*B*	*1*	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*
	TỔNG SỐ	**5.565.132.000**	**-**	**-**	**17.100.000**	**1.000.000**	**-**	**200.000**	**100.000**	**5.488.793.000**	**892.596.000**	**-**	**500.000**		**57.439.000**
1	Sở Tài chính	45.439.000								20.000.000					25.439.000
2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	100.000							100.000						
3	Sở Xây dựng	4.406.197.000								4.406.197.000					
4	Công an tỉnh	1.000.000				1.000.000									
5	Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng tỉnh Cao Bằng	147.700.000			17.100.000			200.000		129.900.000			500.000		
6	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh	892.596.000								892.596.000	892.596.000				
7	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh	40.100.000								40.100.000					
8	Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam tỉnh Cao Bằng	2.000.000													2.000.000
9	Quỹ Phát triển đất	30.000.000													30.000.000